

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày: 12 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành, ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST- HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Hữu T**, sinh năm 1983 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKNHTT: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; con ông Hoàng Hữu Th (đã chết) và bà Trịnh Thị Q (đã chết); có vợ là Lương Thị H nhưng đã ly hôn; có 03 con: Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 25/5/2020, Chủ tịch UBND phường C, thành phố C đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường đối với T với thời hạn 6 tháng, T đã chấp hành xong ngày 25/11/2020; nhân thân: Tại Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 15/6/2009, Chủ tịch UBND huyện C (nay là thành phố C) đã quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục Lao động Xã hội, Sở Lao động- TB&XH tỉnh Hải Dương đối với T với thời hạn là 24 tháng, T đã chấp hành xong ngày 20/6/2011; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trọng P- Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 và bà Phùng Thị T, sinh năm 1966; cùng trú tại: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Phùng Thị T1; sinh năm 1973; trú tại: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26/12/2020, Hoàng Hữu T quan sát thấy gia đình ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962, ở khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương là hàng xóm ở cạnh nhà T không có ai ở nhà. Tại vị trí giáp ranh giữa phía sau nhà vệ sinh của nhà T và nhà ông H có một khe hở, có một bức tường được xây bằng gạch ba banh cao gần 01m có thể trèo qua được nên T đã nảy sinh ý định sang nhà ông H trộm cắp tài sản bán lấy tiền. T chui qua khe hở rồi trèo qua tường sang nhà ông H, đi đến vị trí đối diện cửa nhà chính, nơi đặt các đồ dùng để xây dựng dùng tay phải xách 01 máy đầm bê tông đi đến vị trí tường bao dùng hai tay nâng máy đầm đặt lên trên tường sau đó trèo qua tường rồi xách máy đầm mang về nhà cất giấu. T tiếp tục quay lại trèo sang nhà ông H đi vào nhà kho giáp với nhà chính lấy 01 máy đầm bê tông xách ra để lên tường rồi quay lại nhà kho lấy 01 kim cộng lực, loại 1200 mang ra để lên tường rồi quay lại nhà kho lấy 04 máy cắt cầm tay, loại máy cắt gạch và cắt gỗ (02 máy nhãn hiệu HIKARI; 01 máy nhãn hiệu nhãn hiệu FEG; 01 máy đã bị hỏng chổi than) mang ra để lên tường sau đó trèo qua tường đi qua khe hở mang những tài sản lấy được về nhà cất giấu. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T mang số tài sản đã trộm cắp được của gia đình ông H bán cho chị Phùng Thị T1, sinh năm 1973, trú tại khu dân cư C, phường C, được số tiền 760.000 đồng (chị T1 không biết các tài sản trên do T trộm cắp mà có). Số tiền trên T đã tiêu dùng cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 78/KLĐG ngày 29/12/2020, Hội đồng định giá tài sản kết luận:

- 02 máy cắt cầm tay, loại máy cắt gỗ và cắt gạch, nhãn hiệu HIKARI, mua mới tháng 11/2020, tại thời điểm ngày 26/12/2020 có giá trị 1.000.000 đồng.

- 01 máy cắt cầm tay, loại máy cắt gỗ và cắt gạch, nhãn hiệu FEG, mua mới tháng 11/2020, tại thời điểm ngày 26/12/2020 có giá trị 400.000 đồng.

- 01 máy cắt cầm tay, loại máy cắt gỗ và cắt gạch, đã bị hỏng chổi than, mua mới tháng 11/2020, tại thời điểm ngày 26/12/2020 có giá trị 450.000 đồng.

- 02 máy đầm bê tông, màu đỏ, mua mới tháng 7/2019, tại thời điểm ngày 26/12/2020 có giá trị 2.000.000 đồng.

- 01 kim cộng lực, loại 1200, mua mới tháng 7/2019, tại thời điểm ngày 26/12/2020 có giá trị 200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm định giá là 4.050.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS-CL ngày 26/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố Hoàng Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Hoàng Hữu T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, nay đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo T đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo là hộ nghèo, vợ chồng đã ly hôn, có 03 con còn nhỏ, bị cáo chỉ học hết lớp 1 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt Hoàng Hữu T từ 08 đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/12/2020.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng do Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó xác định những chứng cứ, tài liệu đã thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Hoàng Hữu T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết

luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/12/2020, tại nhà ông Nguyễn Văn H, ở khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Hoàng Hữu T có hành vi lén lút chiếm đoạt của gia đình ông H, bà T: 04 máy cắt cầm tay, loại máy cắt gỗ và cắt gạch, 02 máy đầm bê tông, 01 kim cộng lực có tổng giá trị là 4.050.000 đồng. Hành vi nêu trên của Hoàng Hữu T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của Hoàng Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân - Một khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Với động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng không do bản thân lao động chính đáng mà có, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc bảo vệ tài sản của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng trị giá là 4.050.000 đồng làm mất trật tự, trị an trên địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý, mặc dù đã nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Với hành vi của mình, bị cáo T phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Xem xét, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 25/5/2020, Chủ tịch UBND phường C, thành phố C đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường đối với T với thời hạn 6 tháng, T đã chấp hành xong ngày 25/11/2020; ngoài ra, tại Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 15/6/2009, Chủ tịch UBND huyện C (nay là thành phố C) đã quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục Lao động Xã hội, Sở Lao động-TB&XH tỉnh Hải Dương đối với T với thời hạn là 24 tháng, T đã chấp hành xong ngày 20/6/2011. Như vậy, thấy rằng bị cáo đã nhiều lần vi phạm và bị xử phạt hành chính nhưng vẫn không chịu cải sửa lỗi lầm.

[6] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã thực hiện để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình và điều kiện kinh tế khó khăn của bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Thị T đã nhận lại đầy đủ tài sản bị trộm cắp; chị Phùng Thị T1 đã nhận lại số tiền chị bỏ ra mua tài sản trộm cắp của T. Gia đình ông H và chị T1 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nhưng là người thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/12/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Hoàng Hữu T.

Báo bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Chi cục THADS TP. C;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quyết